

CÔNG TÁC BỔ SUNG TÀI LIỆU TẠI THƯ VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN THỊ THÚY BÌNH^()*

Thư viện là một thiết chế văn hóa có chức năng thông tin, văn hóa, giáo dục và giải trí, đảm bảo việc tổ chức sử dụng vốn tài liệu trong xã hội một cách hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả. Pháp lệnh thư viện chỉ rõ: thư viện có chức năng thu thập, tàng trữ, bảo quản tài liệu, truyền bá kiến thức, cung cấp thông tin nhằm phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, giảng dạy, học tập, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân lực, đào tạo nhân tài, góp phần xây dựng nền văn hoá đậm đà bản sắc dân tộc. Vốn tài liệu, hay còn gọi là nguồn lực thông tin, là cơ sở của hoạt động thư viện nhằm duy trì, gìn giữ, đảm bảo sự vẹn toàn của tài liệu cũng như sự vẹn toàn những tri thức của nhân loại là điều kiện để hoạt động thông tin - thư viện đạt hiệu quả cao.

Là một thư viện chuyên ngành KHXH&NV, Thư viện KHXH đã tiếp nhận và xây dựng được nguồn vốn tài liệu khoa học phong phú và có chất lượng khoa học cao. Không chỉ các loại hình sách, báo, tạp chí, microfilm, mà còn nhiều CSDL rất phong phú trên CD-ROM, các bộ từ điển song ngữ quý hiếm, từ điển đối chiếu, từ điển giải

nghĩa, bách khoa toàn thư, bách khoa thư chuyên ngành...

I. Bổ sung tài liệu tại Thư viện KHXH hiện nay

1. Trên cơ sở nghiên cứu chức năng, nhiệm vụ và đối tượng người dùng tin, Hội nghị “Công tác bổ sung tư liệu KHXH&NV” diễn ra vào tháng 12/1996 đã biên soạn một diện bổ sung thống nhất công tác phát triển vốn tài liệu toàn Viện Thông tin KHXH với những nội dung cơ bản sau:

** Về diện bổ sung*

- Diện đề tài bổ sung:

+ Các văn kiện chủ yếu về đường lối, chính sách, nhiệm vụ và phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ của Đảng và Nhà nước ta, cũng như các nước khác trên thế giới.

+ Các tài liệu về KHXH&NV: Khoa học triết học, Xã hội học, Lịch sử học, Khảo cổ học, Dân tộc học, Kinh tế học, Văn học, Ngôn ngữ học, Luật học, Văn học dân gian, Địa lý nhân văn, Khoa học về phụ nữ,...

^(*) ThS., Trưởng phòng Phòng Bổ sung - Trao đổi, Viện Thông tin KHXH.

+ Tài liệu về KHXH&NV nghiên cứu về Việt Nam học, các nước trong khu vực Đông Nam Á, các nước phát triển, các nước có quan hệ với Việt Nam.

- Loại hình tài liệu: Bổ sung các dạng tài liệu sách, báo, tạp chí, microfilm, microfiche, băng hình, đĩa quang CD - ROM,... (Trong đó: Sách 34%; Báo, tạp chí 50%; Tài liệu hiện đại 16%).

+ Tài liệu nghiên cứu khoa học: Bổ sung các tài liệu là các công trình nghiên cứu của cá nhân, tập thể xuất bản dưới hình thức toàn tập, tuyển tập, chuyên khảo, tạp chí tổng hợp hoặc chuyên ngành.

+ Tài liệu phổ biến khoa học: Tài liệu khoa học trình bày kết quả nghiên cứu; thành tựu khoa học và công nghệ mới nhất; lịch sử các ngành khoa học,...

+ Tài liệu tra cứu: Sách kinh điển, chỉ thị, nghị quyết, luật,...; Bách khoa toàn thư tổng hợp, chuyên ngành; Các loại từ điển (ngôn ngữ, giải thích, tổng hợp, chuyên ngành); Các ấn phẩm thông tin (tổng thuật, lược thuật, tin nhanh, tờ rời,...).

- Ngôn ngữ: Tiếng Anh, Pháp, Nga, Việt, Trung Quốc, Nhật,... theo nhu cầu người dùng tin mà bổ sung có chọn lọc. Những tài liệu song ngữ: ưu tiên ngôn ngữ gốc của tài liệu, hoặc tiếng Anh.

- Số lượng bản:

+ Tư liệu mua bằng ngoại tệ mạnh chỉ nhập một bản.

+ Tư liệu tiếng Việt nhập hai bản.

+ Từ điển mua ít nhất một bản (có thể mua nhiều bản tùy thuộc vào ngân sách và nhu cầu tra cứu).

+ Báo, tạp chí chỉ bổ sung một bản (cả tạp chí dưới dạng vi hình).

+ Tài liệu được tái bản nếu có sửa chữa, bổ sung và Thư viện chưa có tài liệu của lần xuất bản nào, trước và sau đó.

- Trình độ tài liệu: Trình độ đại học trở lên, có nội dung khoa học phù hợp với diện đề tài bổ sung. Bao gồm: các xuất bản phẩm ở Trung ương và địa phương (đối với trong nước) các xuất bản phẩm của các nhà xuất bản lớn, nổi tiếng trên thế giới (đối với ngoài nước).

- Cơ cấu vốn tài liệu:

+ Tư liệu nghiên cứu khoa học cơ bản về KHXH&NV: 50%.

+ Tư liệu cho các đề tài thuộc các chương trình khoa học - công nghệ cấp Nhà nước: 40%.

+ Tư liệu cho các đề tài cấp Trung ương: 0,5%.

+ Tư liệu cho các khoa học liên ngành, khoa học thông tin - thư viện: 0,5%.

- Phân phối kinh phí: Căn cứ vào vốn tài liệu và khả năng kinh phí hàng năm để quyết định mức kinh phí cho việc bổ sung một cách hợp lý nhất.

** Nguồn bổ sung*

Coi trọng việc mua tài liệu qua nhà cung cấp Xunhasaba, Bưu điện, các nhà xuất bản, các cơ quan xuất bản, các đại lý, cá nhân (nhất là đối với việc bổ sung các tài liệu mang tính chất lưu trữ có từ năm 1954),..., đây là nguồn bổ sung đảm bảo về lượng và chất lượng cho vốn tài liệu của Thư viện.

Ngoài ra còn đặt mua trực tiếp với các hãng, các nhà xuất bản ở nước ngoài trên cơ sở xem xét thị trường nào thuận

lợi hơn. Đẩy mạnh việc trao đổi tài liệu khoa học với các cơ sở nước ngoài. Chú trọng nguồn tặng biếu.

** Về kinh phí*

Chủ yếu dựa vào kinh phí nhà nước. Tranh thủ nguồn kinh phí do các tổ chức, các cơ quan trong và ngoài nước viện trợ. Bên cạnh đó, tập trung một phần nhỏ kinh phí từ các dịch vụ thu lệ phí.

2. Việc bổ sung tài liệu tại Thư viện KHXH thời gian qua về cơ bản vẫn theo các nguyên tắc trên, song tùy thuộc vào kinh phí cấp từng năm để điều chỉnh cho phù hợp và theo các nguồn chính sau đây:

a, Nguồn mua

Với sách, báo - tạp chí xuất bản trong nước

Trên cơ sở khoản kinh phí theo kế hoạch mua sách, báo, tạp chí tiếng Việt, việc mua sách, báo được thực hiện thông qua hệ thống phát hành, mua qua nhà xuất bản, mua của cá nhân. Trong thời kỳ các công ty phát hành, nhà sách phát triển như hiện nay, các cán bộ bổ sung có điều kiện lựa chọn tài liệu trực tiếp, vì thế có thể xác định ngay được hình thức, tính phù hợp về nội dung của tài liệu nhập về thư viện, từ đó nâng cao được chất lượng kho sách.

Trước năm 2012, sách xuất bản trong nước được Thư viện mua 2 bản vào kho chính, tuy nhiên từ năm 2012 trở lại đây do điều kiện kinh phí không cho phép nên chỉ mua 1 bản.

Đối với báo, tạp chí, tính đầy đủ, liên tục luôn được đặt lên hàng đầu. Do vậy báo, tạp chí tiếng Việt trong các năm gần đây luôn giữ ở mức ổn định về số lượng tên và đảm bảo đầy đủ về số xuất bản. Việc đặt mua báo, tạp chí

thường thực hiện theo quý, không mất nhiều thời gian vận chuyển, không bị chậm và các tên báo, tạp chí tương đối ổn định.

Sách, báo - tạp chí ngoại văn

Tính đến năm 2015, có 255 tên báo tạp chí được mua về Thư viện, đây là con số ít nhất trong những năm trở lại đây. Đối với báo, tạp chí ngoại văn, Thư viện ưu tiên mua các ấn phẩm có giá trị khoa học cao, được bổ sung nhiều năm. Đặc điểm của sách báo ngoại văn là giá thành cao, thời gian vận chuyển dài, thường xuyên bị chậm, cá biệt có một số tạp chí xuất bản chậm.

b, Nguồn biếu tặng

Ngoài nguồn bổ sung thông qua đường mua, trong thời gian qua, biếu tặng cũng góp phần đáng kể làm tăng nguồn vốn tư liệu nhập về Thư viện KHXH. Có thể kể tên các đơn vị, tổ chức như Nhà xuất bản KHXH, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Nhà xuất bản Văn học, Quỹ Châu Á, UNDP, Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam, Văn phòng Kinh tế và Văn hoá Đài Bắc (tiếng Trung Quốc). Ngoài ra, cá nhân các nhà khoa học ở Mỹ, Pháp, Anh, Canada..., các học giả người Việt hiện đang sinh sống và làm việc tại nước ngoài cũng đã quyên góp và gửi tặng Thư viện nhiều tài liệu có giá trị. Trong khuôn khổ Dự án tặng tạp chí (JDP) do Quỹ Ford tài trợ kinh phí, Thư viện KHXH đã tiếp nhận hơn 70 tên tạp chí KHXH bằng tiếng Anh ở dạng in (trị giá hơn 18.000 USD/năm theo thị trường, tương đương 5.000USD/năm theo giá của JDP). Có thể nói, đây là một nguồn bổ sung phong phú và quan trọng của Viện.

c, Nguồn trao đổi

Song song với các nguồn mua và biếu tặng là nguồn tài liệu trao đổi tương đương với các thư viện và tổ chức trên thế giới. Hiện nay, Thư viện duy trì trao đổi tài liệu với các cơ quan, trung tâm thông tin và thư viện lớn như: Thư viện INION, Thư viện Quốc gia Nga, Thư viện Quốc gia Leningrad, Đại học Washington, Thư viện Quốc hội Mỹ, Thư viện Nghị viện Nhật, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á, Thư viện Quốc lập Đài Trung, Viện Văn Triết (Đài Loan), Viện KHXH Trung Quốc. Trong điều kiện nguồn kinh phí mua sách, báo, tạp chí thường niên còn rất hạn hẹp, công tác tạo nguồn thông tin qua kênh trao đổi giữ một vai trò quan trọng. Hàng năm, Thư viện đã tiếp nhận hàng trăm cuốn sách các ngữ từ các đối tác trao đổi.

II. Bổ sung tài liệu tại Viện Thông tin KHXH trước yêu cầu và tình hình mới

1. Phối hợp bổ sung tài liệu

Từ năm 1992, Thư viện KHXH được xác định là một trong bốn trung tâm thông tin - thư viện được Nhà nước dành một khoản ngoại tệ đáng kể để phân phối mua tài liệu ngoại văn. Trong đó, Thư viện KHXH cũng được sử dụng số ngoại tệ bình quân mỗi năm khoảng 75.000 - 80.000 USD.

Trong Nghị định số 72/2002/NĐ-CP về chính sách đầu tư đối với thư viện của Chính phủ năm 2002, Chương IV Điều 14 ghi rõ: “Đảm bảo kinh phí cho các thư viện phát triển vốn tài liệu, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật theo hướng hiện đại hóa, từng bước thực hiện điện tử hóa, xây dựng thư viện điện tử (...). Đầu tư tập trung cho các thư viện có vị trí đặc biệt quan trọng bao gồm Thư viện Quốc gia Việt Nam, Thư viện Viện

Thông tin KHXH (thuộc Trung tâm KHXH&NV Quốc gia)...”. Điều đó cho thấy sự quan tâm của Nhà nước đối với công tác phát triển vốn tài liệu của các thư viện nói chung và Thư viện KHXH (thuộc sự quản lý và điều hành của Viện Thông tin KHXH) nói riêng.

Tuy nhiên, trong thời đại bùng nổ thông tin, khoa học kỹ thuật phát triển như vũ bão, nhiều ngành khoa học mới, khoa học giáp ranh ra đời, nhiều ngành khoa học thâm nhập lẫn nhau, liệu Thư viện có thể bổ sung được hết các nội dung trên? Hơn nữa, khối lượng xuất bản phẩm tăng theo cấp số nhân, bên cạnh đó là sự đa dạng, phong phú của các vật mang tin mới ra đời, vậy có đủ kho chứa nếu một thư viện bổ sung khối lượng tài liệu khổng lồ như vậy? Ngoài ra, nhu cầu bạn đọc luôn thay đổi không ngừng, liệu có thể thỏa mãn được mọi nhu cầu bạn đọc ở một kho tài liệu nhất định? Giá cả các xuất bản phẩm tăng cao, đặc biệt là các xuất bản phẩm nước ngoài, liệu có đủ kinh phí để bổ sung tất cả các tài liệu?...

Hàng loạt vấn đề nêu trên dẫn đến một tồn tại không thể phủ nhận, đó là bất kỳ một thư viện nào, dù to lớn và giàu có đến đâu, cũng không thể bổ sung được hết vốn tài liệu, thỏa mãn được mọi yêu cầu của bạn đọc. Do đó vấn đề phối hợp bổ sung giữa các thư viện phải được quan tâm hàng đầu.

Với vai trò là thư viện trung tâm trong hệ thống thư viện của Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, Thư viện KHXH cần đề xuất phối hợp bổ sung giữa các thư viện trong hệ thống. Phối hợp bổ sung là sự thỏa thuận giữa các thư viện thành viên để phân chia trong việc bổ

sung tài liệu, sau đó thực hiện việc liên kết tra cứu, trao đổi dữ liệu, phục vụ độc giả, giúp cho vốn tài liệu phong phú, chất lượng cao, tiết kiệm chi phí trong bổ sung, xử lý tài liệu. Khoảng hơn 10 năm trở lại đây, cơ sở dữ liệu SACHMOI của Viện Hàn lâm KHXHVN được xây dựng và liên tục cập nhật, các chuẩn biên mục cũng đã được thực hiện một cách nghiêm túc ở các thư viện chuyên ngành. Trên cơ sở đó, việc phối hợp bổ sung sẽ không còn là vấn đề quá khó khăn. Việc còn lại để thực hiện là phân công trách nhiệm giữa các thư viện. Các thư viện có thể thành lập hội đồng bổ sung để từ đó xây dựng kế hoạch bổ sung, xác định danh mục tài liệu hạt nhân, diện bổ sung tổng quát và chi tiết, loại hình tài liệu, ngôn ngữ, cơ chế phối hợp.

2. Tài liệu điện tử, CSDL

Việc bổ sung tài liệu điện tử, CSDL có ý nghĩa quan trọng với hoạt động thư viện vì những ưu điểm sau: Chứa đựng lượng thông tin lớn, nhiều loại hình; Nhiều người cùng truy cập, sử dụng trong cùng một thời điểm, tiết kiệm thời gian, chi phí; Thu thập nhanh chóng, dễ tham khảo chéo; Tạo ra kênh thông tin hai chiều giữa người sử dụng thông tin và người sáng tạo thông tin, đồng thời người dùng tin có thể dễ dàng liên kết tới các trích dẫn, các nguồn tham khảo.

Thực hiện kế hoạch phát triển đa dạng nguồn tư liệu, bắt đầu từ năm 2014, Thư viện KHXH chuyển hướng sang bổ sung các nguồn tin điện tử, tuy nhiên để có được quyền truy cập các CSDL online theo yêu cầu thì số kinh phí phải bỏ ra lớn hơn rất nhiều so với số kinh phí được cấp. Với mục đích chi phí tối thiểu, lợi ích tối đa, Thư viện

KHXH đã tham gia vào Liên hợp Thư viện Việt Nam về Nguồn tin Khoa học và Công nghệ để cùng sử dụng chung các CSDL online mà Liên hợp đã mua, đó là CSDL Proquest Central, CSDL STD và CSDL Kết quả nghiên cứu.

CSDL Proquest Central hiện là CSDL toàn văn đa ngành lớn nhất hiện nay bằng tiếng Anh, bao quát trên 160 lĩnh vực khoa học tự nhiên và công nghệ, KHXH&NV, các ngành nghệ thuật, kinh doanh, y học, v.v... Proquest hợp tác xuất bản tài liệu khoa học với nhiều đối tác khác nhau, bao gồm: các nhà xuất bản khoa học lớn như Emerald và Springer, 200 nhà xuất bản của các trường đại học, trên 160 hiệp hội hàn lâm và trên 300 tổ chức chuyên ngành.

CSDL Khoa học và Công nghệ Việt Nam (STD - Science and Technology Documents of Vietnam) do Cục Thông tin Khoa học & Công nghệ Quốc gia xây dựng và cập nhật từ năm 1987. STD cung cấp và cập nhật thông tin về hàng trăm ngàn bài trích từ các tạp chí, tập san, kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học của Việt Nam, bao gồm trên 150.000 biểu ghi thư mục với trên 85.000 bài trích toàn văn. STD bao phủ hầu hết các lĩnh vực khoa học, công nghệ, xã hội, nhân văn, các ngành kinh tế, giáo dục, văn hóa, nghệ thuật, thể thao, du lịch, y tế, môi trường. STD được cập nhật hàng tháng và bổ sung trên 11.000 tài liệu mới hàng năm.

CSDL Kết quả nghiên cứu là CSDL thư mục lớn nhất Việt Nam về các báo cáo kết quả thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đã được đăng ký và giao nộp tại Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia

cũng như tại các cơ quan quản lý có thẩm quyền tại địa phương. CSDL gồm khoảng gần 20.000 biểu ghi thư mục có tóm tắt.

Bắt đầu từ tháng 6/2014, các cán bộ nghiên cứu, độc giả có thể truy cập các CSDL trên mạng LAN của Viện. Bên cạnh đó, để phát huy tối đa lợi ích mà các CSDL trên mạng lại, Viện Thông tin KHXH cũng đã chia sẻ quyền truy cập bằng cách cấp thêm account cho 3 đơn vị khác: Viện Xã hội học, Viện Triết học và Viện Dân tộc học.

Việc tham gia vào Liên hợp giúp Thư viện tiết kiệm được một khoản kinh phí không nhỏ trong việc bổ sung nguồn tin điện tử, ngoài ra còn tạo lập được mối quan hệ giữa các đơn vị thành viên, chia sẻ nguồn thông tin với các Viện nghiên cứu khác thuộc Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam. Sự liên kết, chia sẻ nguồn tin giữa các cơ quan đã tạo điều kiện cho việc mở rộng và gia tăng số lượng nguồn tin số hóa một cách nhanh chóng và hiệu quả. Bên cạnh đó còn là động lực để các đơn vị thành viên chú ý tới việc thường xuyên nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ cũng như nâng cấp cơ sở hạ tầng thông tin phù hợp với nhu cầu trao đổi nguồn tin điện tử.

3. Tăng cường bổ sung tài liệu qua nguồn trao đổi, biếu tặng

Thời gian tới, ngoài việc duy trì quan hệ trao đổi với các thư viện và tổ chức truyền thống, Thư viện cần mở rộng quan hệ trao đổi với các thư viện và tổ chức mới khác, đặc biệt là thư viện của các viện nghiên cứu.

Đại sứ quán của các nước đặt tại Hà Nội cũng là một kênh trao đổi nguồn tin cần được chú ý. Trao đổi tài liệu qua đại sứ quán các nước giúp Thư viện vừa có được những tài liệu có giá trị, vừa tiết kiệm được chi phí bưu điện gửi tài liệu.

Thư viện KHXH cần vận động các cá nhân hiến tặng sách. Trong thực tế có nhiều gia đình, cá nhân trong và ngoài nước có tủ sách, thư viện riêng, thường là những tài liệu rất quý và được lựa chọn rất kỹ lưỡng. Tuy nhiên, một số cá nhân vì lý do nào đó, không thể giữ lại tủ sách nhưng cũng không muốn bán cho người khác. Nếu Thư viện biết thông tin về những nguồn tài liệu như vậy thì cần làm thủ tục để xin được tiếp nhận những tủ sách đó. Ngoài ra, cần tích cực liên hệ xin tài liệu của các tổ chức, các quỹ xã hội trong và ngoài nước □